

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HS-PT

Ngày: 24-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Hiệp**

Các Thẩm phán: Bà **Hoàng Thị Minh Hương**
Ông **Huỳnh Châu Thạch**

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Du, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 77/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo **Lù Tuấn T** do kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lù Tuấn T**, sinh ngày 20-7-2000 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi ĐKKTT: Thôn m, xã TT, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: Số nhà 1/1, đường LTK, tổ mh, thị trấn DL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Lù Vĩnh N**, sinh năm 1973 và bà **Tạ Thị B**, sinh năm 1976; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 93/2017/HS-ST ngày 26-10-2017 bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo **Lù Tuấn T** 06 tháng cải tạo không giam giữ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo hiện đang được tại ngoại. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo kháng cáo: ông **Lù Vĩnh N**, sinh năm 1973 (là cha ruột của bị cáo); Nơi cư trú: Số nhà 1/1, đường LTK, tổ mh, thị trấn DL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo **Lù Tuấn T:** Ông **Phạm Công Vân**- Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Trần Nhất L, Nguyễn Văn Q, Trần Văn T; người bị hại và người liên quan không có kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1- Vào khoảng tháng 3 năm 2017. Do biết nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T thường xuyên vắng nhà, kho chứa cà phê nhân sau nhà không ai trông giữ. Nên Trần Văn L và Trần Văn V là anh em ruột bàn nhau đến nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T để trộm cắp cà phê nhân.

Sau khi bàn Trần Văn V mang theo vỏ bao đi bộ từ nhà mình đến sau nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T. Khi đến bờ rào nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T thì Trần Văn V đứng sau bờ rào để canh giới, còn Trần Văn L leo qua bờ rào bám vào khung cửa sổ kho cà phê, dùng tay phá kính cửa sổ vào kho rồi phá rách vỏ bao đựng cà phê nhân bên trong, rồi cho cà phê nhân vào vỏ bao mình mang theo, sau đó chuyển ra ngoài cho Trần Văn V.

Trần Văn L và Trần Văn V mang cà phê nhân trộm cắp đến đại lý cà phê của bà Lê Thị Thu H cân được 25 kg bán được 800.000 đồng. Trần Văn L và Trần Văn V mỗi người chia nhau 400.000 đồng tiêu xài cá nhân.

2- Vào khoảng tháng 3 năm 2017, sau lần cùng Trần Văn V trộm cắp, Trần Văn L cùng Lò Tuấn T bàn nhau đến nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T để trộm cắp cà phê nhân.

Sau khi bàn Trần Văn L, Lò Tuấn T mang theo vỏ bao đi bộ đến sau nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T. Khi đến bờ rào nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T thì Lò Tuấn T đứng sau bờ rào để canh giới, còn Trần Văn L leo qua bờ rào bám vào khung cửa sổ kho cà phê, dùng tay phá kính cửa sổ vào kho rồi phá rách vỏ bao đựng cà phê nhân bên trong, rồi cho cà phê nhân vào vỏ bao mình mang theo, sau đó chuyển ra ngoài cho Lò Tuấn T.

Trần Văn L và Lò Tuấn T mang cà phê nhân trộm cắp đến đại lý cà phê của bà Lê Thị Thu H cân được 20 kg bán được 600.000 đồng. Trần Văn L và Lò Tuấn T mỗi người chia nhau 300.000 đồng tiêu xài cá nhân.

3- Vào ngày 19-3-2017, Trần Văn L cùng Lò Tuấn T, Trần Nhất L, Nguyễn Mạnh T bàn nhau đến nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T để trộm cắp cà phê nhân.

Sau khi bàn Trần Văn L cùng Lò Tuấn T, Trần Nhất L, Nguyễn Mạnh T mang theo vỏ bao đi bộ đến sau nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T. Khi đến bờ rào nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T thì Nguyễn Mạnh T đứng trong lô cà phê để canh người, Lò Tuấn T leo vào bên trong bờ rào, Trần Văn L leo qua bờ rào bám vào khung cửa sổ kho cà phê của nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T mà Trần Văn L đã phá kính trước đó, rồi

phá vỏ bao đựng cà phê nhân bên trong rồi cho cà phê nhân vào vỏ bao mình mang theo, sau đó chuyển cho Lù Tuấn T, Trần Nhất L sau đó mang cà phê nhân trộm cắp đến đại lý cà phê của bà Lê Thị Thu H cân được 60 kg bán được 2.000.000 đồng và chia nhau mỗi người 500.000 đồng tiêu xài cá nhân.

4-Vào ngày 20-3-2017, Trần Văn L cùng Lù Tuấn T, Trần Nhất L, Nguyễn Văn Q, Trần Văn T bàn nhau đến nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T để trộm cắp cà phê nhân.

Sau khi bàn Trần Văn Long cùng Lù Tuấn T, Trần Nhất L, Nguyễn Văn Q, Trần Văn T mang theo vỏ bao đi bộ đến sau nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T. Khi đến bờ rào nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T thì Nguyễn Văn Q đứng trong lô cà phê gần đường đất để canh người, Trần Nhất L đứng trong lô cà phê gần bờ rào, Lù Tuấn T và Trần Văn T leo vào bên trong bờ rào, Trần Văn L leo qua bờ rào bám vào khung cửa sổ kho cà phê của nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T mà Trần Văn L đã phá kính trước đó, rồi phá vỏ bao đựng cà phê nhân bên trong rồi cho cà phê nhân vào vỏ bao mình mang theo, sau đó chuyển cho Lù Tuấn T, Trần Văn T, sau đó cho Trần Nhất L dồn vào thành 3 bao.

Trần Văn L cùng Lù Tuấn T, Trần Nhất L, Nguyễn Văn Q, Trần Văn T mang cà phê nhân trộm cắp giấu tại trạm phát sóng tại Tổ h, thị trấn DL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng, đến sáng hôm sau mang đến đại lý cà phê của bà Lê Thị Thu H cân được 120 kg bán được 5.000.000 đồng. Trần Văn L được chia 1.500.000 đồng, Trần Nhất L được chia 1.000.000 đồng, Nguyễn Văn Q được chia 1.000.000 đồng, Trần Văn T được chia 1.000.000 đồng và Lù Tuấn T được chia 500.000 đồng.

5- Vào ngày 21-3-2017, Trần Văn L cùng Trần Văn T bàn nhau đến nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T để trộm cắp cà phê nhân.

Sau khi bàn Trần Văn L, Trần Văn T mang theo vỏ bao đi bộ đến sau nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T. Khi đến bờ rào nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T thì Trần Văn T đứng trong lô cà phê gần bờ rào để canh giới, còn Trần Văn L leo qua bờ rào bám vào khung cửa sổ kho cà phê nhà vợ chồng ông Hồ Văn H và bà Thái Thị Nguyệt T mà Trần Văn L đã phá kính trước đó, rồi phá rách vỏ bao đựng cà phê nhân bên trong, rồi cho cà phê nhân vào vỏ bao mang theo, sau đó chuyển Trần Văn T.

Trần Văn L và Trần Văn T mang cà phê nhân trộm cắp đến đại lý cà phê của bà Lê Thị Thu H cân được 35 kg bán được 1.200.000 đồng. Trần Văn L và Trần Văn T mỗi người chia nhau 600.000 đồng tiêu xài cá nhân.

6- Vào khoảng tháng 5 năm 2017, Trần Văn L cùng Nguyễn Mạnh T bàn nhau đến nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T để trộm cắp cà phê nhân.

Sau khi bàn Trần Văn L, Nguyễn Mạnh T mang theo vỏ bao, khóa mở ổ

8mm, kéo đi bộ đến sau nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T. Khi đến bờ rào nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T thì Nguyễn Mạnh T đứng trong lô cà phê gần đường để canh người, còn Trần Văn L leo qua bờ rào bám vào mái tôn mở ốc gỡ tôn ra, dùng kéo cắt la phong tôn lạnh rồi phá rách vỏ bao đựng cà phê nhân bên trong, rồi cho cà phê nhân vào vỏ bao mang theo, sau đó chuyển ra ngoài lên cho Nguyễn Mạnh T.

Trần Văn L và Nguyễn Mạnh T mang cà phê nhân trộm cắp đến đại lý cà phê của bà Lê Thị Thu H cân được 35 kg bán được 1.400.000. Trần Văn L và Nguyễn Mạnh T mỗi người chia nhau 700.000 đồng tiêu xài cá nhân.

7- Ba ngày sau vụ trộm cắp trên khoảng 18 giờ Trần Văn L cùng Nguyễn Mạnh T và Trần Văn V bàn nhau đến nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T để trộm cắp cà phê nhân.

Sau khi bàn Trần Văn L, Nguyễn Mạnh T, Trần Văn V mang theo vỏ bao đi bộ đến sau nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T. Khi đến bờ rào nhà vợ chồng ông Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T thì Nguyễn Mạnh T đứng trong lô cà phê gần đường để canh người, Trần Văn V đứng cánh bờ rào, còn Trần Văn L leo qua bờ rào bám vào mái tôn xuống kho phá rách vỏ bao đựng cà phê nhân bên trong, rồi cho cà phê nhân vào vỏ bao mang theo, sau đó chuyển ra ngoài lên cho Trần Văn V.

8- Khoảng 1 tuần sau vụ trộm trên, vào lúc khoảng 12h00 một ngày trong tháng 5 năm 2017, Trần Văn L cùng Trần Văn T bàn nhau đến nhà ông Hồ Văn H để trộm cắp tài sản. L, T mang theo vỏ bao đi bộ đến sau nhà ông H, khi đến sau bờ rào nhà ông H thì L và T leo qua bờ rào bám leo xuống trước cửa trước kho, L dùng thanh gỗ bẩy cửa sắt kéo cửa kho hở ra, T giữ cho cửa hở còn L thò tay vào kho phá rách vỏ bao đựng cà phê nhân bên trong trút cà phê nhân vào vỏ bao của mình mang theo, sau đó quay ra thì L trộm cắp 01 túi nilon đựng linh kiện xe máy Exciter gồm (02 gương, 02 gấp chân, 01 tấm chắn sau yên, 01 phuộc). Sau khi trộm xong L và T leo lên vườn cà phê nhà ông H, khi đi được cách kho 10 cây cà phê thì Long bỏ túi linh kiện xe máy đã trộm lại. Sau đó cùng nhau mang cà phê trộm cắp bán tại đại lý cà phê của bà Lê Thị Thu H cân ký được 60kg cà phê nhân bán được 2.400.000 đồng, L và T chia nhau mỗi người 1.200.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

9- Hai ngày sau vụ trộm trên, vào lúc khoảng 20h00, Trần Văn L cùng Trần Văn V bàn nhau đến nhà ông Hồ Văn H để trộm cắp tài sản. L, V mang theo vỏ bao, khóa mở ốc 8mm, kéo đi bộ đến sau nhà ông H, khi đến sau bờ rào nhà ông H thì L và V leo qua bờ rào bám vào mái tôn mở ốc gỡ tôn ra, dùng kéo cắt la phong tôn lạnh rồi vào kho xé rách vỏ bao đựng cà phê bên trong, trút cà phê nhân vào vỏ bao mình mang theo, sau khi trộm cắp được 25kg cà phê nhân thì leo ra ngoài. Sau đó cùng nhau mang cà phê trộm cắp bán tại đại lý cà phê của bà Lê Thị Thu H bán được 1.000.000 đồng, L và T chia nhau mỗi người 500.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

10- Vào khoảng 14h00 ngày 06-06-2017 Trần Nhất L, Trần Văn L, Trần

Văn V ngồi chơi cùng nhau tại tổ dân phố h - thị trấn DL – DL – Lâm Đồng. Trong lúc ngồi chơi L, L, V bàn nhau đến trạm phát sóng Mobiphone để trộm cắp bình Acquy đem bán. Sau đó Long cùng L và V đi bộ từ nhà L đến trạm phát sóng Mobiphone ở tổ dân phố h - thị trấn DL – DL – Lâm Đồng, quan sát xung quanh không có ai L dùng kèm bấm bẻ gãy khoen móc khóa của cửa vào phòng chứa máy nổ của trạm rồi đứng bên ngoài cảnh giới, L và V vào trong phòng dùng kèm mang theo tháo ốc nối dây điện của bình Acquy ra rồi cùng nhau bê ra ngoài rồi mang về chòi sau nhà L cất giấu. Đến khoảng 12h00 ngày 10-06-2017 L, L, V bàn nhau đi bán bình Acquy đã trộm được, L dùng cửa sắt cửa bình Acquy ra lấy 04 lõi chì đem bán cho tiệm phế liệu của ông Lê Hà N (SN:1982, HKTT: thôn c – TC – DL – Lâm Đồng) được 110.000 đồng, phần lõi chì còn lại L và V mang đến tiệm phế liệu của bà Võ Thị Lệ H (SN:1968, HKTT: tổ dân phố m - thị trấn DL – DL – Lâm Đồng) được 200.000 đồng, chia nhau L được 150.000 đồng, V được 50.000 đồng.

11- Vào khoảng 16h00 ngày 11-06-2017 Trần Văn L, Trần Văn V, Nguyễn Mạnh T ngồi chơi cùng nhau tại ngã 3 Cây Sơn tổ dân phố n - thị trấn DL – DL – Lâm Đồng. Trong lúc ngồi chơi L, T, V tiếp tục bàn nhau đến trạm phát sóng Mobiphone để trộm cắp bình Acquy đem bán. Sau đó L cùng T và V đi bộ ngã 3 Cây Sơn đến trạm phát sóng Mobiphone ở tổ dân phố h - thị trấn DL – DL – Lâm Đồng, quan sát xung quanh không có ai L dùng kèm bấm bẻ gãy khoen móc khóa của cửa vào phòng chứa hệ thống phát sóng của trạm rồi đứng bên ngoài cảnh giới, T và V vào trong phòng dùng kèm mang theo tháo ốc nối dây điện của bình Acquy đã trộm cắp đến tiệm phế liệu của bà Võ Thị Lệ H để bán nhưng bà H nghi là tài sản trộm cắp nên không mua và báo cho Công an thị trấn Di Linh đến làm việc.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh, Trần Nhất L, Lù Tuấn T, Nguyễn Văn Q, Trần Văn T, Trần Văn L, Trần Văn T, Trần Văn V, Nguyễn Mạnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 181 ngày 22-6-2017, số 226 ngày 03-7-2017, số 395 ngày 23-10-2017 của hội đồng định giá tài sản huyện Di Linh kết luận: Giá trị 01 bình acquy do L, L, V trộm cắp là 3.000.000đ, 01 bình acquy do L, V, T trộm cắp là 3.000.000đ; 25 Kg cà phê nhân do L, V trộm cắp là 1.062.000đ; 20 Kg cà phê nhân do L và T trộm cắp là 850.000đ; 60 Kg cà phê nhân do L, L, T, T trộm cắp là 2.550.000đ; 120 Kg cà phê nhân do L, L, T, Q, T trộm cắp là 5.100.000đ; 35kg cà phê nhân do L, T trộm cắp là 1.487.500đ; 35kg cà phê nhân do L, T trộm cắp là 1.487.500đ; 40kg cà phê nhân do L, T, V trộm cắp là 1.700.000đ; 25 Kg cà phê nhân do L, V trộm cắp là 1.062.500đ; 60 Kg cà phê nhân + 02 gương + 2 gấn chân sau + 1 tấm chắn yên + 1 phuộc xe máy do L, T trộm cắp là 3.834.000đ.

Về vật chứng thu giữ: 01 Kèm bấm chết bằng kim loại, 01 kéo kim loại tay cầm màu đen, 01 kèm cắt, 01 kèm mở vít, 01 khóa chữ T, 01 vỏ nhựa bình acquy

màu xám hiệu CD TRUE FRONT ACCESS, Tel12-150TFA, 12Volt 150ah đã bị cưa ra lấy hết lõi chì bên trong, 01 bình acquy màu xám hiệu CD TRUE FRONT ACCESS, Tel12-150TFA, 12Volt 150ah. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho sở hữu ông Lê Đỗ Tuấn A, 01 xe máy biển kiểm soát 48F4 - 1471 Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chủ sở hữu bà Võ Thị Anh S.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Lê Đỗ Tuấn A đại diện cho Trung tâm mạng lưới Mobiphone Miền Nam nhận lại 01 bình acquy màu sẫm đen hiệu CD TRUE FRONT ACCESS, Tel12-150TFA, 12Volt 150ah bị mất và được bồi thường 6.000.000 đồng do bình bị bán đi không thu hồi được không yêu cầu gì thêm.

Bị hại vợ chồng ông H khai tổng tài sản bị trộm là 2.700 kg cà phê nhân + 02 gương + 02 gắn chân sau + 01 tấm chắn yên + 01 phuộc xe máy nhưng không xác định thời gian mất, vợ chồng ông H kiểm tra mất cà phê vào các ngày 13-3-2017, 10-5-2017, 21-5-2017 và báo với Công an. Cơ quan Công an đã chứng minh các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp 420 kg cà phê nhân + 02 gương + 02 gắn chân sau + 01 tấm chắn yên + 01 phuộc xe máy.

Tại bản Cáo trạng số 08/Ctr-VKS ngày 24 tháng 01 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố: Trần Nhất L, Lù Tuấn T, Nguyễn Văn Q, Trần Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Bản án số 16/2018/HS-ST ngày 11-5-2018, Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Tuyên bố các bị cáo Trần Nhất L, Lù Tuấn T, Nguyễn Văn Q, Trần Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, Điều 46; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; xử phạt bị cáo Trần Nhất L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, Điều 46; Điều 50, Điều 51; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Xử phạt bị cáo Lù Tuấn T 09 (Chín) tháng tù. Hình phạt đối với bản án số 93/2017/HSST ngày 26-10-2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng bị cáo Lù Tuấn T chưa thi hành 01 tháng 14 ngày cải tạo không giam giữ. Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Lù Tuấn T 09 (chín) tháng 14 (mười bốn) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h p khoản 1, Điều 46; Điều 69; Điều Điều 73 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009;.. xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Văn T 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Gung Ré, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Buộc đại diện hợp pháp của các bị cáo Trần Nhất L, Lù Tuấn T, Nguyễn Văn Quân, Trần Văn T và đại diện hợp pháp của Trần Văn L, Trần Văn V, Nguyễn Mạnh T, Trần Văn T liên đới bồi thường số tiền 19.134.000 đồng cho vợ chồng Hồ Văn H, bà Thái Thị Nguyệt T. Cụ thể: Bị cáo Trần Nhất L bồi thường 1.657.500 đồng đã nộp 1.657.500 đồng theo biên lai thu số AA/2010/03693 ngày 08-01-2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh; Bị cáo Lù Tuấn T bồi thường 2.082.500 đã nộp 2.082.500 đồng theo biên lai thu số AA/2010/07658 ngày 08-01-2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh; Bị cáo Nguyễn Văn Q bồi thường 1.020.000 đồng đã nộp 1.020.000 đồng theo biên lai thu số AA/2010/07651 ngày 08-01-2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh; Bị cáo Trần Văn T bồi thường 1.917.000 đồng, đã nộp 1.917.000 đồng theo biên lai thu số AA/2010/07653 ngày 08-01-2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh; Trần Văn L bồi thường 7.116.000 đồng, đã nộp 7.116.000 đồng theo biên lai thu số AA/2010/07648 ngày 08-01-2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh; Trần Văn V bồi thường 1.629.000 đồng, đã nộp 1.629.000 đồng theo biên lai thu số AA/2010/07649 ngày 08-01-2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh; Nguyễn Mạnh T bồi thường 1.948.000 đồng, đã nộp 1.948.000 đồng theo biên lai thu số AA/2010/07652 ngày 08-01-2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh; Trần Văn T bồi thường 1.764.000 đồng, đã nộp 1.764.000 đồng theo biên lai thu số AA/2010/07650 ngày 08-01-2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh.

Bản án còn xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 21-5-2018 bị cáo Lù Tuấn T kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm xử bị cáo mức án cao và xin được hưởng án treo; người đại diện hợp pháp của bị cáo ông Lù Vĩnh N (cha ruột của bị cáo) kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm xử bị cáo mức án cao và xin cho bị cáo Lù Tuấn T được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo Lù Tuấn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cho thấy hành vi của các bị cáo thực hiện đã cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 như bản án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp. Hình phạt đối với bản án số 93/2017/HS-ST ngày 26-10-2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Tại thời điểm xét xử sơ thẩm bị cáo Lù Tuấn T chưa thi hành 01 tháng 14 ngày cải tạo không giam giữ. Vì vậy, cấp sơ thẩm tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Lù Tuấn T 09 (chín) tháng 14 (mười bốn) ngày tù buộc bị cáo phải chấp hành là có căn cứ. Tại thời điểm xét xử phúc thẩm bị cáo đã chấp hành xong bản án Bản án số 93/2017/HSST ngày 26-10-2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng nên không tổng hình phạt đối với bị cáo.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng vì lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài nên đã cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài của công dân mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Tại phiên tòa bị cáo Lù Tuấn T và đại diện hợp pháp bị cáo ông Lù Vĩnh N giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết nào mới nên kháng cáo là không có cơ sở để xem xét.

Do vậy, không chấp nhận kháng cáo như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lù Tuấn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lù Tuấn T và người đại diện hợp pháp của bị cáo T là ông Lù Vĩnh N; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Tuyên bố các bị cáo Lù Tuấn Thắng, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 50; Điều 51; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Xử phạt bị cáo Lù Tuấn T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lù Tuấn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Di Linh;
- VKSND huyện Di Linh;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Vụ GDKT I;
- Bị cáo (để thi hành);
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Văn Hiệp